

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số 33/2022/HS-ST
Ngày: 27/7/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và Ông Phạm Hồng Chương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 15/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Minh T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/9/1973, tại xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn SVH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Xuân Kh (già yếu) và bà Nguyễn Thị Ch (già yếu); có vợ: Đoàn Thị H và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 11/01/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/01/2022 đến hôm nay; có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Hữu Th**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/8/1966, tại xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình X (đã chết), và bà Đoàn Thị Ch (già yếu); có vợ: Phạm Thị M và 04 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/02/2012 bị Công an huyện Đức Thọ xử phạt hành chính

số tiền 5.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong quyết định); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 11/01/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/01/2022 đến hôm nay; có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Đức B**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/3/1974; tại xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn SVH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (già yếu); có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/04/2019, bị Phòng Cảnh sát môi trường Công an Hà Tĩnh xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản trái phép (đã chấp hành xong quyết định); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày đến ngày 10/01/2022 đến ngày 11/01/2022; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/01/2022 đến hôm nay; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/01/2022, Đặng Minh T đi bộ từ nhà đến phòng tập gym mang tên Thiêm M do Lê Hữu Th làm chủ để xem bóng đá. Khoảng 30 phút sau, Trần Đức B cũng đi bộ đến, cả ba người ngồi xem bóng đá.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đặng Minh T nói: *Ta đánh hồi phỏm cho vui*, Trần Đức B và Lê Hữu Th đồng ý. Trần Đức B lấy chiếc chiếu nhựa, màu đỏ - trắng có sẵn trong phòng tập gym trải xuống nền nhà, Lê Hữu Th lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở kệ ti vi của gia đình đặt xuống chiếu. Lúc này, Lê Hữu Th nói: *Chơi Phỏm “ù” 100.000 đồng*. Đặng Minh T và Trần Đức B đồng ý và tự thống nhất với nhau đánh bạc bằng hình thức “Phỏm”. Cả ba người đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang. Trước khi đánh bài, Đặng Minh T có 3.500.000 đồng, Lê Hữu Th có 3.100.000 đồng, Trần Đức B có 570.000 đồng, đều sử dụng đánh bạc.

Quá trình điều tra thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ trắng và số tiền 7.170.000 đồng.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKSĐT ngày 14 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố các bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B phạm tội “Đánh bạc”.

Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th và Trần Đức B mỗi bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.170.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ trắng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì. Bị cáo Trần Đức B có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe và giữ nguyên lời khai có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên đã ban hành, thực hiện các quyết định, hành vi tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Đức B có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt bị cáo không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có mặt đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai có tại hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở

khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 09/01/2022, tại phòng tập gym mang tên Thiêm Mỹ ở thôn Ngõ Lối, xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, Đặng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B đang thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm” với tổng số tiền đánh bạc là 7.170.000 đồng, thì bị Công an huyện Đức Thọ bắt quả tang. Các bị cáo là người đủ tuổi, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi của các bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] *Về vai trò của các bị cáo:* Trong vụ án này, Đặng Minh T là người khởi xướng, rủ rê người khác thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng số tiền đánh bạc lớn nhất 3.500.000 đồng nên giữ vai trò chính; Lê Hữu Th là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ, sử dụng số tiền đánh bạc lớn thứ hai 3.100.000 đồng, Trần Đức B là người trải chiếu để đánh bạc, sử dụng số tiền 570.000 đồng nên đều giữ vai trò đồng phạm là người thực hành tích cực và sau bị cáo Đặng Minh T.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Th, B có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công với cách mạng (ông Đặng Xuân Kh - bố đẻ bị cáo Đặng Minh T được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì; ông Lê Đình X - bố đẻ bị cáo Lê Hữu Th được hưởng chính sách thương binh; ông Trần Đức L - bố đẻ bị cáo Trần Đức B được Chủ tịch nước thưởng Huân chương chiến công chống Mỹ cứu nước hạng Nhất) nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một tệ nạn không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn là một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, để lại gánh nặng cho gia đình và xã hội. Các bị cáo là người nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật những vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật. **Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết khác, xét cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo tiến bộ và phòng ngừa tội phạm.**

Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối các bị cáo và giao

các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ cơ sở cải tạo các bị cáo tiến bộ và phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo có công việc, thu nhập ổn định nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th và Trần Đức B theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp: Số tiền tiền 7.170.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa nhiều màu đỏ trắng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật không còn giá trị nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm; các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Th 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Đức B 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bổ sung bị cáo Đặng Minh T số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Hữu Th số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Trần Đức B số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.170.000 đồng (Bảy triệu một trăm bảy mươi ngàn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ trắng.

Đặc điểm vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

4. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Đăng Minh T, Lê Hữu Th, Trần Đức B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Đăng Minh T, Lê Hữu Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/7/2022. Bị cáo Trần Đức B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CA huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng